

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2016/QĐ-UBND

Lạng Giang, ngày 05 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trạm Khuyến nông huyện Lạng Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ về khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 22/TTr-NV ngày 23 tháng 6 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Trạm Khuyến nông huyện Lạng Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/8/2016 và bãi bỏ Điều 15 tại Quyết định số 183/2009/QĐ-UBND ngày 29/5/2009 của UBND huyện về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện Lạng Giang.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nghĩa

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác
của Trạm Khuyến nông huyện Lạng Giang**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND
ngày 05/8/2016 của UBND huyện Lạng Giang)*

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trạm Khuyến nông huyện là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới về nông- lâm- ngư nghiệp đến nông dân.

Chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Trạm khuyến nông huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Bồi dưỡng, tập huấn và phối hợp đào tạo cho người sản xuất về chính sách pháp luật, về kỹ năng sản xuất, tổ chức quản lý kinh doanh trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ trong nông, lâm, ngư nghiệp, ngành nghề nông thôn.

2. Thông tin tuyên truyền: Phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước thông qua hệ thống truyền thông đại chúng và các tổ chức chính trị xã hội. Phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thông qua hệ thống truyền thông đại chúng, tạp chí khuyến nông, tài liệu khuyến nông, hội nghị, hội thảo, hội thi, diễn đàn và các hình thức thông tin tuyên truyền khác.

3. Trình diễn và nhân rộng mô hình

Xây dựng các mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của người sản xuất và định hướng của ngành, các mô hình thực hành sản xuất tốt gắn với tiêu thụ.

Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp. Xây dựng các mô hình tổ chức, quản lý sản xuất, kinh doanh nông nghiệp hiệu quả và bền vững.

Chuyển giao kết quả khoa học và công nghệ từ các mô hình trình diễn, điển hình sản xuất nhân ra diện rộng.

4. Tư vấn và dịch vụ khuyến nông về:

Chính sách và pháp luật liên quan đến nông nghiệp, nông thôn. ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, tổ chức, quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, giảm giá thành, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm.

Khởi nghiệp cho chủ trang trại, doanh nghiệp vừa và nhỏ về lập dự án đầu tư, tìm kiếm mặt bằng sản xuất, huy động vốn, tuyển dụng và đào tạo lao động, lựa chọn công nghệ, tìm kiếm thị trường.

Hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, hợp đồng bảo hiểm sản xuất, kinh doanh. Cung ứng vật tư nông nghiệp.

Tư vấn và dịch vụ khác liên quan đến phát triển nông nghiệp, nông thôn.

5. Hợp tác quốc tế về khuyến nông

Tham gia thực hiện hoạt động khuyến nông trong các chương trình hợp tác quốc tế.

Trao đổi kinh nghiệm khuyến nông với các tổ chức, cá nhân nước ngoài và tổ chức quốc tế theo quy định của luật pháp Việt Nam.

Nâng cao năng lực trình độ cho những người làm công tác khuyến nông thông qua các chương trình hợp tác quốc tế và chương trình khảo sát trong và ngoài nước.

6. Tổng kết đánh giá hoạt động khuyến nông trên địa bàn phụ trách, quản lý theo dõi, nhận xét đánh giá cán bộ khuyến nông cơ sở theo quy định. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Tổ chức hoạt động thi đua khen thưởng theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý, sử dụng lao động, tài sản, ngân sách được cấp hàng năm, thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật. Trực tiếp quản lý, điều hành, chỉ đạo cán bộ khuyến nông cơ sở, hàng tháng chi trả lương cho cán bộ khuyến nông cơ sở theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Trạm khuyến nông huyện có Trạm trưởng, không quá 02 Phó Trạm trưởng và các viên chức.

a) Trạm trưởng là người đứng đầu Trạm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Trạm.

b) Các Phó trạm trưởng là người giúp Trạm trưởng, chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được Trạm trưởng phân công phụ trách. Khi Trạm trưởng vắng mặt, một Phó Trạm trưởng được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trạm.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, biệt phái, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trạm trưởng, Phó Trạm trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế của Trạm khuyến nông do UBND huyện quyết định trong tổng số biên chế sự nghiệp của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu cụ thể. Trạm trưởng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện để được ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Môi quan hệ công tác

1. Đối với HĐND, UBND huyện: Trạm Khuyến nông chịu sự quản lý trực tiếp và toàn diện UBND huyện, chịu sự giám sát của HĐND huyện trong việc chỉ đạo, điều hành thực hiện các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối với Trung tâm Khuyến nông, Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ, thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động nông - lâm - ngư nghiệp.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND huyện và trên địa bàn huyện:

a) Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, nhưng dưới sự chỉ đạo, điều hành chung của UBND huyện, nhằm bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, kinh tế- xã hội của huyện. Các Đề án, kế hoạch và các công việc theo lĩnh vực do Trạm khuyến nông chủ trì, phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trạm khuyến nông chủ trì, phối hợp chủ động tập hợp các ý kiến trình Chủ tịch UBND huyện xem xét quyết định.

b) Trước khi tham mưu các văn bản, các đề án, kế hoạch trình UBND huyện quyết định, Trạm khuyến nông chủ trì, phối hợp chủ động liên hệ, thảo luận với các cơ quan chuyên môn khác về những vấn đề, nội dung có liên quan đến cơ quan đó.

4. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, các tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp của huyện, các ban, ngành, các tổ chức xã hội của huyện có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trạm khuyến nông thì Trạm trưởng Trạm khuyến nông có trách nhiệm giải quyết hoặc trình UBND huyện giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

5. Đối với UBND các xã, thị trấn

a) Trạm khuyến nông có trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác khuyến nông cho cán bộ khuyến nông cơ sở để UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trong phạm vi địa phương theo quy định của

nhà nước.

b) Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của Trạm khuyến nông và khi UBND huyện yêu cầu.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Trạm khuyến nông huyện có trách nhiệm xây dựng, ban hành Quy chế làm việc của đơn vị và phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, viên chức để tổ chức thực hiện các nội dung của Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Trưởng Trạm khuyến nông huyện phối hợp với Phòng Nội vụ báo cáo UBND huyện để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nghĩa